

Số: /BKHCN-KHTC

Hà Nội, ngày tháng 4 năm 2026

V/v hướng dẫn tạm thời về tiêu chí, quy trình đối với việc đầu tư, chi ngân sách nhà nước cho các dự án khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Kính gửi:

- Các Bộ, Cơ quan ngành bộ, Cơ quan trung ương;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Thực hiện nhiệm vụ được giao tại Kết luận Hội nghị lần thứ 2 Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, tài chính quốc gia và vay, trả nợ công, đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 gắn với thực hiện mục tiêu phân đầu tăng trưởng “2 con số”, Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn về tiêu chí, quy trình đối với việc đầu tư, chi ngân sách nhà nước cho các dự án khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số chi tiết như sau:

1. Về tiêu chí phân loại dự án đầu tư công lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Tiêu chí phân loại dự án lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số được quy định tại Khoản 4, Điều 4 Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 của Chính phủ, được sửa đổi bổ sung tại điểm b, Khoản 3, Điều 1, Nghị định số 275/2025/NĐ-CP ngày 18/10/2025 của Chính phủ, Nghị định số 265/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo về tài chính và đầu tư trong khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn bổ sung tiêu chí phân loại dự án theo Phụ lục 1 đính kèm.

2. Về quy trình đối với việc đầu tư, chi ngân sách nhà nước cho dự án khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

a) Về quy trình thực hiện

- Dự án có cấu phần xây dựng: thực hiện theo pháp luật về xây dựng.
- Dự án không có cấu phần xây dựng:

+ Đối với dự án đầu tư lĩnh vực Khoa học, Công nghệ và lĩnh vực Đổi mới sáng tạo: thực hiện theo quy định tại Luật Đầu tư công năm 2024 (được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 90/2025/QH15), các nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư công số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 275/2025/NĐ-CP ngày 18/10/2025 và các thông tư, văn bản hướng dẫn có liên quan.

+ Đối với dự án đầu tư lĩnh vực chuyển đổi số: thực hiện theo quy định tại Nghị định số 45/2026/NĐ-CP ngày 26/01/2026 quy định về quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước và các thông tư, văn bản hướng dẫn kèm theo.

- Ngoài ra, các dự án cần được đánh giá hiệu quả kinh tế - xã hội, hiệu quả đầu tư theo đúng Kết luận số 18-KL/TW ngày 02/4/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, tài chính quốc gia và vay, trả nợ công, đầu tư công trung hạn 5 năm 2026 - 2030 gắn với thực hiện mục tiêu phấn đấu tăng trưởng "2 con số" và Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 23/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn đầu tư công gắn với hạch toán kinh tế - xã hội, đánh giá hiệu quả đầu tư; đẩy nhanh tiến độ xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030.

b) Về quản lý, sử dụng, thanh toán, quyết toán vốn dự án KHCN, ĐMST và CDS

- Các nội dung chi đầu tư phát triển cho KHCN, ĐMST được quy định tại Nghị định số 265/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo về tài chính và đầu tư trong khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

- Việc quản lý, sử dụng, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư công được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 254/2025/NĐ-CP ngày 26/9/2025 của Chính phủ và các Thông tư, văn bản hướng dẫn kèm theo.

(Danh mục các văn bản liên quan theo Phụ lục 2 đính kèm)

Trên đây là hướng dẫn tạm thời của Bộ Khoa học và Công nghệ về tiêu chí, quy trình đối với việc đầu tư, chi ngân sách nhà nước cho các dự án khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Sau khi Luật Chuyển đổi số và các văn bản hướng dẫn Luật Chuyển đổi số có hiệu lực thi hành, Bộ Khoa học và Công nghệ sẽ hướng dẫn bổ sung theo quy định thay thế.

Trong quá trình triển khai, trường hợp có khó khăn vướng mắc đề nghị các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương gửi ý kiến chi tiết các nội dung khó khăn vướng mắc về Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tài chính để kịp thời tháo gỡ.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Lưu VT, KHTC.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Bùi Hoàng Phương

Phụ lục 1

TIÊU CHÍ PHÂN LOẠI DỰ ÁN ĐẦU TƯ KHCN, ĐMST, CDS (Kèm theo Công văn số /BKHCN-KHTC ngày /4/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ)

I. Tiêu chí chung

- Phù hợp với định hướng đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số được nêu tại Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 và Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW; Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ ngày 14/01/2026 sửa đổi, bổ sung, cập nhật Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025.

- Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026-2030 và định hướng kế hoạch tài chính quốc gia giai đoạn 2026-2030;

- Các chương trình, thông báo kết luận của Ban Chỉ đạo Trung ương, Chính phủ về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030 (Quyết định số 604/QĐ-TTg ngày 02/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh, bổ sung chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030);

- Kế hoạch tổng thể về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo 5 năm giai đoạn 2026-2030;

- Chiến lược, chương trình, kế hoạch chuyển đổi số;

- Chiến lược, quy hoạch và kế hoạch của Bộ, ngành, địa phương.

II. Tiêu chí phân loại dự án đầu tư khoa học, công nghệ

- Các nhiệm vụ, chương trình, dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất, Cơ sở dữ liệu, trang thiết bị, công nghệ phục vụ mục tiêu phát triển khoa học, công nghệ, thí nghiệm, thực nghiệm, phân tích, kiểm định, kiểm nghiệm, nghiên cứu và phát triển, trung tâm nghiên cứu và phát triển; tiêu chuẩn - đo lường - chất lượng; hỗ trợ phát triển công nghiệp, khu công nghệ cao, khu nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản ứng dụng công nghệ cao; bảo tàng chuyên ngành, năng lượng nguyên tử, năng lượng hạt nhân và các loại hình năng lượng mới, an toàn bức xạ và hạt nhân, thông tin và thống kê khoa học và công nghệ, thiết kế chuyên dụng trong lĩnh vực khoa học tự nhiên và kỹ thuật, vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo.

III. Tiêu chí phân loại dự án đầu tư đổi mới sáng tạo

Các nhiệm vụ, chương trình, dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất, cơ sở dữ liệu, trang thiết bị, công nghệ phục vụ mục tiêu đổi mới sáng tạo, sở hữu trí tuệ, ứng dụng và chuyển giao công nghệ; trung tâm đổi mới sáng tạo; hỗ trợ đổi mới sáng tạo, hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo; trung tâm đổi mới sáng tạo; cụm đổi mới sáng tạo; tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo; trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo.

IV. Tiêu chí phân loại dự án đầu tư chuyển đổi số

Các nhiệm vụ, chương trình, dự án đầu tư xây dựng, phát triển cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất, cơ sở dữ liệu, trang thiết bị, công nghệ phục vụ mục tiêu chuyển đổi số; ứng dụng công nghệ thông tin, hạ tầng số, nền tảng số, các hệ thống thông tin, phần cứng, phần mềm ứng dụng, dịch vụ dùng chung, thuê dịch vụ công nghệ thông tin phục vụ chuyển đổi số; phát triển, hạ tầng công nghệ thông tin kết nối quốc tế; an toàn thông tin, an ninh mạng; vi mạch bán dẫn; trí tuệ nhân tạo phục vụ chuyển đổi số; hạ tầng ứng dụng công nghệ thông tin và trung tâm dữ liệu trong các cơ quan Đảng, Nhà nước; hạ tầng ứng dụng công nghệ thông tin và trung tâm dữ liệu của mạng viễn thông dùng riêng, mạng điện báo Hệ đặc biệt phục vụ các cơ quan Đảng, Nhà nước, mạng truyền số liệu chuyên dùng phục vụ các cơ quan Đảng, Nhà nước, mạng điện thoại Hệ đặc biệt phục vụ cơ quan Đảng, Nhà nước.

V. Xử lý trường hợp các dự án chuyển tiếp, dự án giao thoa nhiều lĩnh vực

1. Đối với các dự án chuyển tiếp

- Các dự án giai đoạn 2021-2025 được xếp theo ngành, lĩnh vực nào thì giai đoạn 2026-2030 tiếp tục xếp theo ngành, lĩnh vực đó.

- Đối với dự án giai đoạn 2021-2025 được xếp theo ngành, lĩnh vực Công nghệ thông tin thì giai đoạn 2026-2030 xếp theo ngành, lĩnh vực chuyển đổi số.

2. Đối với các dự án giao thoa nhiều ngành, lĩnh vực

Các dự án có nội dung đầu tư giao thoa giữa 2 hoặc 3 lĩnh vực trong KHCN, ĐMST và CDS thì đơn vị chủ quản căn cứ mục tiêu của dự án để xác định lĩnh vực cho phù hợp.

Phụ lục 2
DANH MỤC CÁC VĂN BẢN HƯỚNG DẪN QUY TRÌNH THỰC HIỆN DỰ ÁN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYÊN ĐỔI SỐ

(Kèm theo Công văn số /BKHCN-KHTC ngày /4/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ)

Stt	Số văn bản	Loại văn bản	Trích yếu	Ghi chú
I	Thực hiện dự án KHCN và dự án ĐMST			
1	Dự án không có cấu phần xây dựng			
	58/2024/QH15 ngày 29/11/2024	Luật	Luật Đầu tư công	
	90/2025/QH15 ngày 25/6/2025	Luật	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, Thuế Nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công	
	85/2025/NĐ-CP ngày 8/4/2025	Nghị định	Hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công	
	275/2025/NĐ-CP ngày 18/10/2025	Nghị định	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công	
2	Dự án có cấu phần xây dựng			
	154/VBHN-VPQH ngày 9/9/2025	Văn bản hợp nhất Luật	Luật Xây dựng	

Stt	Số văn bản	Loại văn bản	Trích yếu	Ghi chú
	175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024	Nghị định	Hướng dẫn Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng	
	35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023	Nghị định	Sửa đổi các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng	
	50/2021/NĐ-CP ngày 01/04/2021	Nghị định	Sửa đổi Nghị định 37/2015/NĐ-CP quy định chi tiết về hợp đồng xây dựng.	
	10/2021/NĐ-CP ngày 09/2/2021	Nghị định	Về quản lý chi phí đầu tư xây dựng	
	06/2021/NĐ-CP ngày 26/1/2021	Nghị định	Hướng dẫn về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng	
	37/2015/NĐ-CP ngày 22/4/2025	Nghị định	Hướng dẫn về hợp đồng xây dựng	
	06/2021/TT-BXD ngày 30/6/2021	Thông tư	Quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng do Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành	
	02/2025/TT-BXD ngày 31/3/2025	Thông tư	Sửa đổi Thông tư 06/2021/TT-BXD quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng	
II	Thực hiện dự án chuyển đổi số			
	67/2006/QH15	Luật	Luật Công nghệ thông tin	Sau khi Nghị định hướng dẫn Luật
	45/2026/NĐ-CP ngày 26/01/2026	Nghị định	Quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước	

Stt	Số văn bản	Loại văn bản	Trích yếu	Ghi chú
				Chuyển đổi số có hiệu lực sẽ thực hiện theo Nghị định hướng
III	Chi ngân sách KHCN, ĐMST và Chuyển đổi số			
	254/2025/NĐ-CP ngày 26/9/2025	Nghị định	Quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công	
	265/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025	Nghị định	Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo về tài chính và đầu tư trong khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo	

Ghi chú: Trường hợp những văn bản nêu trên hết hiệu lực thi hành thì thực hiện theo quy định của văn bản thay thế.